

Số: 1551/QĐ-BV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức
tại Bệnh viện thành phố Thủ Đức năm 2025

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức viên chức; thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2021 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành về tổ chức lại Bệnh viện quận Thủ Đức thành Bệnh viện thành phố Thủ Đức trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Công văn số 7082/SYT-TCCB ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về Tuyển dụng viên chức theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020;

Căn cứ Công văn số 11044/SYT-TCCB ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc thẩm quyền tuyển dụng viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Công văn số 2894/SYT-TCCB ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên thực hiện một số thẩm quyền quản lý, sử dụng đối với viên chức theo quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-SYT ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và

cơ cấu tổ chức của Bệnh viện thành phố Thủ Đức trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông báo số 2032/TB-SYT ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1381/QĐ-BV ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Bệnh viện thành phố Thủ Đức về việc điều chỉnh, bổ sung Đề án vị trí việc làm của Bệnh viện thành phố Thủ Đức;

Căn cứ Kế hoạch số 948/KH-BV ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Bệnh viện thành phố Thủ Đức về Tuyển dụng viên chức tại Bệnh viện thành phố Thủ Đức năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 567/QĐ-BV ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Bệnh viện thành phố Thủ Đức về Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại Bệnh viện thành phố Thủ Đức năm 2025;

Căn cứ Báo cáo số 2623/BC-HĐTD ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện thành phố Thủ Đức năm 2025 về kết quả tuyển dụng viên chức tại Bệnh viện thành phố Thủ Đức năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ tại Tờ trình số 1018/TTr-TCCB ngày 03 tháng 7 năm 2025 về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức tại Bệnh viện thành phố Thủ Đức năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả tuyển viên chức tại Bệnh viện thành phố Thủ Đức năm 2025, gồm 117 ông/bà có tên sau:

(Đính kèm danh sách thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển viên chức năm 2025).

Điều 2. Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện thành phố Thủ Đức năm 2025 thực hiện thông báo kết quả xét tuyển viên chức công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Bệnh viện và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, các đơn vị có liên quan và ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Y tế (để báo cáo);
- Lưu: VT, P. TCCB (NĐT.03b).

GIÁM ĐỐC

Ts. Bs. Vũ Trí Thanh

DANH SÁCH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC BỆNH VIỆN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định 1551/QĐ-BV ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Bệnh viện thành phố Thủ Đức)

STT	Họ và tên lót	Tên	Giới tính		Trình độ chuyên môn		Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp y tế		
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí phòng/khoa/cơ sở trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
1	Phan Thuận	An	27/05/1993		Chuyên khoa cấp I	Hồi sức cấp cứu - chống độc	Khoa Cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
2	Lê Phương	Anh	25/06/1996		Đại học	Y khoa	Khoa Cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
3	Vũ Thị Trâm	Anh		20/05/1999	Đại học	Kinh doanh quốc tế	Phòng Quản lý chất lượng	Chuyên viên	01.003
4	Phùng Thị Vân	Anh		30/06/2000	Đại học	Kế toán - Kiểm toán	Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031
5	Vì Mai	Anh		16/12/1997	Đại học	Y học dự phòng	Phòng Chỉ đạo tuyến - Đào tạo và nghiên cứu khoa học	Nghiên cứu viên (hạng III)	V.05.01.03
6	Hồ Nam	Anh	15/10/1992		Chuyên khoa cấp I	Ngoại khoa	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
7	Dương Võ Ngọc	Ánh		13/10/1999	Đại học	Răng Hàm Mặt	Khoa Răng Hàm Mặt	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
8	Đoàn Đức	Bình	05/11/1996		Đại học	Y khoa	Khoa Hồi sức tim mạch	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
9	Vũ Xuân	Cánh	22/09/1990		Cao đẳng	Điện dân dụng	Phòng Vật tư, thiết bị y tế	Kỹ thuật viên (hạng IV)	V.05.02.08
10	Nguyễn Thị Thảo	Chi		02/01/1998	Đại học	Y khoa	Khoa Nội thận - Thận nhân tạo	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
11	Hồ Quốc	Chinh	05/02/1992		Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Gây mê hồi sức	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
12	Trần Văn	Chung	25/05/1994		Cao đẳng	Bảo chí	Phòng Công tác xã hội	Cán sự	01.004
13	Hoàng Thị Kim	Diễm		08/12/1995	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Tiết niệu - Nam khoa	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13

STT	Họ và tên lót	Tên	Giới tính		Trình độ chuyên môn		Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp y tế		
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí phòng/khoa/cơ sở trực tuyến	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
14	Nguyễn Thị Kim	Dung		20/02/1983	Đại học	Quản trị kinh doanh	Phòng Hành chính quản trị	Chuyên viên	01.003
15	Nguyễn Trọng	Dũng	07/06/1993		Chuyên khoa cấp I	Hồi sức cấp cứu	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
16	Cao	Dũng	25/04/1974		Đại học	Dược sĩ	Phòng Vật tư, thiết bị y tế	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22
17	Nguyễn Hoàng	Đại	20/09/1983		Chuyên khoa cấp I	Hồi sức cấp cứu - chống độc	Khoa Cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
18	Nguyễn Thị Thanh	Đan		09/12/1997	Đại học	Kế toán tổng hợp	Phòng Vật tư, thiết bị y tế	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031
19	Trần Nguyễn Linh	Đan		18/06/1995	Đại học	Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
20	Nguyễn Thành	Đạt	13/11/1990		Chuyên khoa cấp I	Hồi sức cấp cứu	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
21	Nguyễn Cao	Đạt	10/08/1993		Đại học	Y khoa	Khoa Tiết niệu - Nam khoa	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
22	Lê Trương	Đạt	25/01/1997		Đại học	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
23	Cổ Ngọc	Đăng	28/10/1997		Đại học	Y khoa	Khoa Hồi sức tích cực Nhi - Sơ sinh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
24	Chu Quang	Giang	07/03/1994		Đại học	Y khoa	Khoa Cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
25	Phạm Thị	Giang		20/02/1996	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nhi	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
26	Nguyễn Trường	Giang	28/07/1994		Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Gây mê hồi sức	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
27	Phan Đức	Hạnh	04/12/1995		Đại học	Y khoa	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
28	Trần Văn	Hào	27/11/1997		Đại học	Phục hồi chức năng	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18
29	Lê Thị	Hân		03/09/1990	Đại học	Luật	Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên	01.003
30	Bành Phúc	Hậu	13/12/1992		Chuyên khoa cấp I	Lão khoa	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03

STT	Họ và tên lót	Tên	Giới tính		Trình độ chuyên môn		Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp y tế		
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí phòng/khoa/cơ sở trực tuyến	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
31	Nguyễn Kim Thanh	Hiền		25/03/1995	Đại học	Y khoa	Khoa Giải phẫu bệnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
32	Trần Văn	Hiếu	15/04/1991		Đại học	Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
33	Đinh Văn	Hoàng	28/10/1995		Đại học	Dược sĩ	Phòng Vật tư, thiết bị y tế	Chuyên viên	01.003
34	Nguyễn Mạnh	Hoàng	11/08/2000		Đại học	Kỹ thuật phần mềm	Phòng Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	V11.06.14
35	Bùi Thị	Hồi		08/09/1989	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
36	Đặng Quốc	Hùng	18/08/1987		Đại học	Kỹ thuật điện, Điện tử và Viễn thông	Phòng Vật tư, thiết bị y tế	Kỹ sư (hạng III)	V.05.02.07
37	Huỳnh Nhật	Huy	16/06/1993		Đại học	Y khoa	Khoa Cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
38	Nguyễn Ngọc	Huyền		16/09/1997	Đại học	Kỹ sư Công nghệ thực phẩm	Phòng Quản lý chất lượng	Chuyên viên	01.003
39	Lê Thị Thu	Hường		01/08/1999	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nhi	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
40	Lê Long	Kỳ	26/02/1997		Đại học	Y khoa	Khoa Cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
41	Vũ Trường	Khải	16/02/1984		Đại học	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	Phòng Vật tư, thiết bị y tế	Kỹ sư (hạng III)	V.05.02.07
42	Nông Thị Ngọc	Lan		08/08/1991	Chuyên khoa cấp I	Lao	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
43	Nguyễn Văn	Linh	10/01/1993		Đại học	Y khoa	Khoa Cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
44	Trần Thị Thuý	Linh		15/06/2000	Đại học	Kế toán	Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031
45	Dương Quảng	Linh	02/04/2001		Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Nội Tim mạch - Lão học	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
46	Hoàng Thị	Loan		20/06/1983	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
47	Hoàng Phi	Long	22/06/1996		Đại học	Răng Hàm Mặt	Khoa Răng Hàm Mặt	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03

STT	Họ và tên lót	Tên	Giới tính		Trình độ chuyên môn		Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp y tế		
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí phòng/khoa/cơ sở trực tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
48	Ka	Lũy		14/05/1999	Đại học	Quản lý nhà nước	Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên	01.003
49	Võ Thị Hoa	Lý		26/10/1992	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội thận - Thận nhân tạo	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
50	Nguyễn Thị Sao	Mai		20/11/1991	Đại học	Kế toán	Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031
51	Vũ Thị Phương	Mai		17/06/2003	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Gây mê hồi sức	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
52	Trần Trọng	Minh	29/03/2000		Đại học	Dược sĩ	Phòng Vật tư, thiết bị y tế	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22
53	Lê Kim	Minh	29/07/1996		Cao đẳng	Kỹ thuật Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng	Cơ sở Linh Xuân	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19
54	Trần Thị	Mơ		24/04/1996	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Da liễu	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
55	Nguyễn Thị Phương	Nam		10/06/1997	Đại học	Y khoa	Khoa Cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
56	Vũ Thị Thanh	Nam		23/07/1993	Đại học	Kế toán	Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031
57	Phan Thị Thanh	Ngân		18/02/1984	Đại học	Chính trị học	Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên	01.003
58	Nguyễn Thị Thanh	Ngân		12/09/2001	Đại học	Công tác xã hội	Phòng Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	V. 09.04.02
59	Trương Hồng	Ngân	08/04/1989		Chuyên khoa cấp I	Ngoại - Tiết niệu	Khoa Tiết niệu - Nam khoa	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
60	Nguyễn Thị Kim	Ngân		27/09/1999	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
61	Lê Hữu	Nghĩa	19/07/1990		Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Y học cổ truyền	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
62	Nguyễn Thị Thu	Ngoan		17/01/1987	Đại học	Luật	Phòng Vật tư, thiết bị y tế	Chuyên viên	01.003
63	Nguyễn Bảo	Ngọc		19/07/2002	Đại học	Tâm lý học	Khoa Tâm thần	Công tác xã hội viên	V. 09.04.02
64	Nguyễn Thị	Ngọc		19/12/1973	Chuyên khoa cấp II	Tổ chức Quản lý y tế	Khoa Nội thận - Thận nhân tạo	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03

STT	Họ và tên lót	Tên	Giới tính		Trình độ chuyên môn		Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp y tế		
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí phòng/khoa/cơ sở trực tuyến	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
65	Trần Phương	Ngọc		15/01/1988	Đại học	Điều dưỡng phụ sản	Khoa Sản	Hộ sinh hạng III	V.08.06.15
66	Lê Thái Thảo	Nguyên		28/08/2000	Đại học	Kế toán	Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031
67	Nguyễn Phúc	Nguyên	16/08/1996		Đại học	Y khoa	Khoa Hồi sức tim mạch	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
68	Nguyễn Văn Thành	Nhân	03/06/1996		Đại học	Y học dự phòng	Phòng Chỉ đạo tuyến - Đào tạo và nghiên cứu khoa học	Chuyên viên	01.003
69	Hồ Văn Duy	Nhất	28/07/1995		Đại học	Điều dưỡng	Khoa Nội thận - Thận nhân tạo	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
70	Đoàn Bá Yến	Nhi		16/08/1999	Đại học	Kinh tế	Phòng Công tác xã hội	Chuyên viên	01.003
71	Trần Thị Yến	Nhi		28/04/2001	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
72	Lê Hồng	Như	01/10/1996		Đại học	Quản lý văn hoá	Phòng Công tác xã hội	Chuyên viên	01.003
73	Nguyễn Thị Tú	Oanh		20/11/1997	Đại học	Kế toán	Phòng Quản lý chất lượng	Chuyên viên	01.003
74	K'	Phẩm	25/09/1985		Đại học	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
75	Đỗ Hồng	Phong	01/11/1992		Chuyên khoa cấp I	Ngoại khoa	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
76	Hà Gia	Phú	04/07/2001		Đại học	Quản lý nhà nước, Luật	Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên	01.003
77	Võ Minh	Phụng	26/05/1982		Đại học	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
78	Lê Hoà Hương	Phước	19/03/2001		Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
79	Đào Hoàng	Quân	01/04/1994		Chuyên khoa cấp I	Hồi sức cấp cứu - chống độc	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
80	Nguyễn Thị Thu	Sương		01/01/2001	Đại học	Phục hồi chức năng	Cơ sở Linh Xuân	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18
81	Hồ Phú	Tài	15/12/2000		Đại học	Công nghệ kỹ thuật Môi trường	Phòng Hành chính quản trị	Kỹ sư (hạng III)	V.05.02.07

STT	Họ và tên lót	Tên	Giới tính		Trình độ chuyên môn		Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp y tế		
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí phòng/khoa/cơ sở trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
82	Nguyễn Thụy Trang	Tâm		19/06/1999	Đại học	Y tế công cộng	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Chuyên viên	01.003
83	Nguyễn Thuý	Tiên		29/04/1997	Đại học	Kế toán	Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031
84	Trần Ngọc	Tiến	16/12/1987		Đại học	Luật	Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên	01.003
85	Nguyễn Ngọc	Toàn	01/10/1995		Đại học	Y khoa	Khoa Hồi sức tích cực Nhi - Sơ sinh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
86	Lê Thị Cẩm	Tú		12/02/2001	Đại học	Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực và chống độc	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
87	Phạm Hữu Duy	Tùng	06/06/1993		Đại học	Y khoa	Khoa Cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
88	Trương Thị Thanh	Tuyền		24/10/1999	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Gây mê hồi sức	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
89	Phạm Đình	Thanh	26/08/2000		Đại học	Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12
90	Lê Thị Giang	Thanh		01/06/1990	Đại học	Luật	Phòng Hành chính quản trị	Chuyên viên	01.003
91	Huỳnh Đăng Thanh	Thảo		08/07/1987	Thạc sĩ	Kinh tế và quản trị lĩnh vực sức khỏe	Phòng Hành chính quản trị	Chuyên viên	01.003
92	Trần Lâm Anh	Thị		09/03/1986	Đại học	Tài chính ngân hàng	Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên	01.003
93	Bùi Nguyễn Tấn	Thị	18/07/1996		Đại học	Y khoa	Khoa Hồi sức tích cực Nhi - Sơ sinh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
94	Đỗ Văn	Thìn	23/09/1988		Đại học	Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực Nhi - Sơ sinh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
95	Vương Quốc	Thịnh	04/08/1995		Đại học	Y khoa	Khoa Nội thận - Thận nhân tạo	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
96	Trần Lê	Thọ	21/11/1981		Thạc sĩ	Y tế công cộng	Phòng Chỉ đạo tuyến - Đào tạo và nghiên cứu khoa học	Chuyên viên	01.003
97	Huỳnh Thị	Thoa		10/07/2000	Đại học	Dinh dưỡng	Khoa Dinh dưỡng	Dinh dưỡng hạng III	V.08.09.25
98	Nguyễn Thị Hoài	Thu		21/07/1992	Chuyên khoa cấp I	Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03

STT	Họ và tên lót	Tên	Giới tính		Trình độ chuyên môn		Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp y tế		
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí phòng/khoa/cơ sở trực tuyến	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
99	Phạm Thị Phương	Thuý		05/11/2003	Đại học	Quản trị Bệnh viện	Phòng Quản lý chất lượng	Chuyên viên	01.003
100	Bùi Thị	Thương		09/09/1993	Đại học	Y khoa	Khoa Nội thận - Thận nhân tạo	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
101	Nguyễn Trương Hoài	Trang		20/01/1994	Đại học	Luật Kinh tế	Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên	01.003
102	Trương Thị	Trang		12/09/1984	Chuyên khoa cấp I	Nhân khoa	Khoa Mắt	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
103	Nguyễn Thị Thùy	Trang		21/08/2001	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực Nhi - Sơ sinh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
104	Phạm Huyền	Trang		28/11/2000	Cao đẳng	Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tim mạch	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13
105	Lê Thị Mai	Trâm		24/07/1997	Đại học	Dược sĩ	Khoa Dược	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22
106	Vũ Quỳnh	Trân		20/03/1998	Đại học	Y khoa	Khoa Hồi sức tim mạch	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
107	Huỳnh Bảo	Trân		19/10/2001	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh y học	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18
108	Đàng Nữ Uyên	Trinh		12/07/1999	Đại học	Y tế công cộng	Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên	01.003
109	Trịnh Ngọc Mỹ	Trinh		07/06/1990	Đại học	Kế toán	Phòng Vật tư, thiết bị y tế	Kế toán viên (hạng III)	V.06.031
110	Nguyễn Hữu	Trọng	10/05/2000		Đại học	Kỹ thuật y sinh	Phòng Vật tư, thiết bị y tế	Kỹ sư (hạng III)	V.05.02.07
111	Nguyễn Hữu	Trung	10/07/1996		Đại học	Y khoa	Khoa Hồi sức tích cực Nhi - Sơ sinh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
112	Nguyễn Ngọc	Uyên		08/03/1993	Cao đẳng	Vật lý trị liệu	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19
113	Vũ Hải	Vân		12/07/1994	Đại học	Y khoa	Khoa Cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03
114	Nguyễn Viết Dương	Vy		18/02/2001	Đại học	Luật	Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên	01.003
115	Huỳnh Tiến	Vỹ	30/08/1997		Đại học	Y khoa	Khoa Cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03

STT	Họ và tên lót	Tên	Giới tính		Trình độ chuyên môn		Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp y tế		
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Vị trí phòng/khoa/cơ sở trực tuyến	Chức danh nghề nghiệp	Mã số
116	Lê Thị Bảo	Yến		02/09/1999	Đại học	Quản trị nhân lực	Phòng Công tác xã hội	Chuyên viên	01.003
117	Trịnh Thị Thuý	Dương		29/05/1982	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Phòng Hành chính quản trị	Chuyên viên	01.003

Danh sách gồm có 117 người./.

Thủ Đức, ngày 03 tháng 7 năm 2025

GIÁM ĐỐC



TS.BS. Vũ Trí Thanh